

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 18/5/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh phục hồi, tăng tốc phát triển du lịch hiệu quả, bền vững

Thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 18/5/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh phục hồi, tăng tốc phát triển du lịch hiệu quả, bền vững;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm:

- Phát triển du lịch là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành và của toàn xã hội; có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của các cấp ủy đảng; phát huy mạnh mẽ vai trò động lực của doanh nghiệp và cộng đồng dân cư.

- Phát triển du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, ngành kinh tế trụ cột của tỉnh và là ngành kinh tế tổng hợp tạo động lực thúc đẩy sự phát triển các ngành, lĩnh vực khác. Phát triển du lịch bền vững cả chiều rộng và chiều sâu; khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, tài nguyên thiên nhiên, góp phần tạo việc làm, xóa đói, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, bảo vệ môi trường, giữ vững quốc phòng, an ninh quốc gia và khẳng định hình ảnh, vị thế, uy tín của Ninh Thuận.

- Chú trọng phát triển du lịch văn hóa, gắn phát triển du lịch với bảo tồn, phát huy giá trị di sản và bản sắc văn hóa dân tộc. Phát triển sản phẩm du lịch theo hướng tạo ra các sản phẩm mới lạ, khác biệt, đặc sắc mang nét đặc trưng riêng của Ninh Thuận và có khả năng cạnh tranh cao, trọng tâm là phát triển sản phẩm du lịch biển, du lịch văn hóa Chăm.

- Phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh ứng dụng những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Phát triển đồng thời du lịch quốc tế và du lịch nội địa; tăng cường liên kết, hợp tác trong phát triển du lịch; chú trọng liên kết ngành du lịch với các ngành, lĩnh vực khác trong chuỗi giá trị hình thành nên sản phẩm du lịch.

2. Mục tiêu:

- Phát triển du lịch theo hướng toàn diện, cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; phát triển du lịch có trọng tâm, trọng điểm, với phương châm “*Sản phẩm đặc sắc - Dịch vụ*

chuyên nghiệp - Thủ tục thuận tiện, đơn giản - Giá cả cạnh tranh - Môi trường vệ sinh sạch, đẹp - Điểm đến an toàn, văn minh, thân thiện"; cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật phục vụ du lịch tương đối đồng bộ, hiện đại; đa dạng hoá và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch; xây dựng sản phẩm du lịch mang tính đặc thù, có tính cạnh tranh cao, có thương hiệu. Phát triển văn hoá du lịch tỉnh Ninh Thuận mang tính đặc thù, văn minh, thân thiện, an toàn gắn với bảo tồn văn hoá truyền thống và đa dạng sinh học. Hình thành khu du lịch quốc gia; quy hoạch rõ khu vực phát triển du lịch chất lượng cao, du lịch phổ thông. Hướng tới hình thành các khu du lịch có quy mô lớn, loại hình độc đáo với chất lượng dịch vụ tốt nhất, có tính cạnh tranh cao. Tăng cường liên kết, kết nối với các tuyến du lịch quốc gia và các địa phương trong khu vực. Xây dựng Ninh Thuận trở thành điểm đến quan trọng trong chuỗi du lịch duyên hải miền Trung; phấn đấu thu hút du khách tăng 7-8%/năm.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐẨY NHANH PHỤC HỒI, TĂNG TỐC PHÁT TRIỂN DU LỊCH HIỆU QUẢ, BỀN VỮNG

1. Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, chất lượng, bền vững:

1.1. Nhiệm vụ:

Tiếp tục triển khai thực hiện cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn, trong đó đặc biệt chú trọng đến việc cơ cấu lại thị trường khách du lịch. Tiếp tục thực hiện các giải pháp thúc đẩy phát triển nhanh thị trường du lịch nội địa và quốc tế, tạo nền tảng cho tăng trưởng bút phá trong ngắn hạn.

1.2. Giải pháp thực hiện:

- Đa dạng hóa, khai thác hiệu quả thị trường nguồn khách quốc tế lớn, chú trọng thị trường có khả năng chi trả cao, nghỉ dưỡng dài ngày, phát triển phân khúc khách theo các sản phẩm chuyên đề nghỉ dưỡng biển, du lịch văn hóa, du lịch sinh thái, du lịch thể thao giải trí mà Ninh Thuận có thế mạnh, đáp ứng với xu thế toàn cầu và thích ứng với những biến động của kinh tế thế giới; tăng cường nghiên cứu, nắm bắt những xu hướng du lịch mới và đưa ra các sản phẩm kịp thời, phù hợp.

- Tăng cường công tác thống kê du lịch, thực hiện phần mềm báo cáo thống kê du lịch theo quy định tại Thông tư số 18/2021/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; phối hợp triển khai điều tra thông tin khách du lịch theo Chương trình điều tra thống kê quốc gia.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 27/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Bộ tiêu chí phát triển du lịch xanh trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Chương trình hành động du lịch xanh giai đoạn 2023 - 2025, bảo vệ môi trường tự nhiên và xã hội tại các điểm đến du lịch trọng điểm theo định hướng “Điểm đến du lịch xanh, sạch, đẹp, văn minh, thân thiện”.

- Nghiên cứu, rà soát, triển khai thực hiện các chính sách phát triển du lịch để huy động các nguồn lực, cơ cấu lại ngành du lịch để thực hiện khả thi, hiệu quả

các mục tiêu phục hồi, phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 31/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch Ninh Thuận trở thành ngành kinh tế mũi nhọn giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Thúc đẩy thu hút các nhà đầu tư chiến lược, phát triển các tổ hợp vui chơi, nghỉ dưỡng, trung tâm du lịch và các ngành dịch vụ hỗ trợ du lịch như hàng không, cơ sở lưu trú, trung tâm thương mại, dịch vụ bán lẻ để thúc đẩy chi tiêu của du khách.

- Tập trung liên kết phát triển sản phẩm, thị trường; kết nối tour, tuyến, điểm du lịch trong vùng và liên vùng. Hình thành mô hình liên kết giữa các địa phương, có sự tham gia của cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp du lịch. Phát huy giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể gắn phát triển du lịch với bảo tồn, phát huy giá trị di sản và bản sắc văn hóa dân tộc. Phát triển sản phẩm du lịch theo hướng tạo ra các sản phẩm mới lạ, khác biệt, đặc sắc mang nét đặc trưng riêng của Ninh Thuận và có khả năng cạnh tranh cao, trọng tâm là phát triển sản phẩm du lịch biển, du lịch văn hóa Chăm.

- Đa dạng hóa hình thức, sản phẩm du lịch, chú trọng liên kết giữa du lịch với các ngành khác trong chuỗi giá trị, gắn với phát triển xanh, bền vững và phương châm “lấy trải nghiệm của khách du lịch làm trung tâm”. Tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế điều phối, quy chế hoạt động, kế hoạch hành động vùng, liên vùng trong phát triển du lịch, bảo đảm đồng bộ, bền vững và hội nhập quốc tế; bám sát định hướng quy hoạch vùng, cực tăng trưởng, khu vực động lực, hành lang du lịch, trung tâm du lịch và các khu du lịch quốc gia.

- Hiệp hội Du lịch, các doanh nghiệp dịch vụ du lịch phát huy tính năng động, sáng tạo và vai trò động lực của doanh nghiệp trong phục hồi và phát triển du lịch; phát huy vai trò trong hỗ trợ doanh nghiệp thành viên, đẩy mạnh kết nối, giúp các doanh nghiệp cùng nhau vượt qua khó khăn, chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững. Đổi mới mô hình kinh doanh, tái cấu trúc doanh nghiệp gắn với chuyển đổi số, đổi mới và sáng tạo; xây dựng hệ sinh thái du lịch, mô hình du lịch mới; nâng cao năng lực cạnh tranh; mở rộng thị trường.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hiệp hội Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các doanh nghiệp dịch vụ du lịch.

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

2. Tiếp tục tạo thuận lợi thu hút khách du lịch quốc tế:

2.1. Nhiệm vụ:

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về công tác ngoại giao kinh tế, trong đó có du lịch; phối hợp các cơ quan, ban, ngành phát huy vai trò của cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong cung cấp thông tin, quảng bá, giới thiệu du lịch Ninh Thuận, tạo điều kiện thuận lợi thu hút khách quốc tế đến Ninh Thuận;

thực hiện chính sách, tạo thuận lợi về nhập cảnh, xuất cảnh, đi lại cho khách du lịch quốc tế. Nâng cấp các đầu mối kết nối hàng không với đường bộ, đường biển và đầu tư nâng cấp sân bay Thành Sơn, ga tàu, bến xe. Triển khai hiệu quả các dự án đầu tư công về hạ tầng; nâng cấp hạ tầng giao thông đảm bảo các phương tiện tiếp cận các khu du lịch, điểm du lịch trọng điểm của địa phương. Tăng cường quản lý môi trường du lịch, bảo đảm an ninh, an toàn cho du khách, chú trọng vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh an toàn phòng dịch.

2..2. Giải pháp thực hiện:

- Đẩy mạnh liên kết, hợp tác với các Đại sứ quán, Tổng lãnh sự quán Việt Nam ở nước ngoài hỗ trợ thông tin, quảng bá, giới thiệu du lịch Ninh Thuận, tạo điều kiện thuận lợi thu hút khách quốc tế đến Ninh Thuận.

- Tăng cường công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại địa phương và người địa phương ra nước ngoài du lịch; quản lý các ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự hoạt động trong lĩnh vực du lịch.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 31/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong lĩnh vực du lịch trong tình hình mới, bảo đảm môi trường an ninh, an toàn, thuận lợi thu hút khách du lịch quốc tế đến Việt Nam.

- Thực hiện công tác kiểm soát người, phương tiện xuất, nhập cảnh; ứng dụng công nghệ thông tin, đơn giản hóa quy trình kiểm tra, kiểm soát đảm bảo nhanh chóng, thuận lợi cho các hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở khu vực biên giới; phối hợp công tác phòng, chống dịch bệnh và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn theo quy định.

- Triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải, bảo đảm an toàn cho khách du lịch tham gia giao thông, sử dụng dịch vụ bổ trợ tại nhà ga, sân bay, bến cảng; nâng cấp hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa nhằm hỗ trợ và tạo động lực phát triển du lịch, đảm bảo quốc phòng, an ninh trong tình hình mới.

- Đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường, tài nguyên du lịch, ứng phó với sự cố môi trường có thể xảy ra; thực hiện nghiêm các biện pháp bảo vệ, cải thiện môi trường và khắc phục hậu quả do sự cố môi trường, bảo đảm an ninh, an toàn cho du khách, chú trọng vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh an toàn phòng dịch; tuyên truyền việc ưu tiên phát triển kinh tế tuần hoàn, sử dụng vật liệu tái chế, góp phần phát triển du lịch xanh, bền vững.

- Thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp kinh doanh, phục vụ khách du lịch lưu trú và trải nghiệm dịch vụ du lịch.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Hiệp hội Du lịch, các doanh nghiệp dịch vụ du lịch.

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

3. Tăng cường thu hút đầu tư phát triển du lịch có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào khu du lịch quốc gia:

3.1. Về công tác quy hoạch:

3.1.1. Nhiệm vụ:

Rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoàn chỉnh các loại quy hoạch phát triển du lịch, từ quy hoạch du lịch tích hợp với quy hoạch chung của tỉnh, tới những quy hoạch mang tính chất vùng, đặc thù, quy hoạch phân khu phải sớm được hình thành, đảm bảo hiệu quả, khả thi và đồng bộ với các quy hoạch khác; ưu tiên đầu tư cho khu vực động lực, khu vực tiềm năng phát triển thành khu du lịch quốc gia; tổ chức triển khai các chương trình, đề án chuyên đề thúc đẩy phát triển kinh tế đêm và kinh tế chia sẻ trong hoạt động du lịch.

3.1.2. Giải pháp thực hiện:

- Tập trung triển khai xây dựng quy hoạch các khu, điểm du lịch trọng điểm, cụ thể: Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Quốc gia Ninh Chữ, tỉnh Ninh Thuận đến năm 2040; điều chỉnh Quy hoạch phân khu Khu du lịch bãi biển Bình Sơn - Ninh Chữ; điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Phan Rang - Tháp Chàm; quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị mới Đầm Cà Ná,...

- Chủ động lồng ghép nội dung phát triển kinh tế ban đêm vào trong nội dung Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; trong đó, cần dự kiến các khu vực, địa bàn, tuyến được tập trung phát triển kinh tế ban đêm, các khu vực trung tâm và vệ tinh, các loại hình dịch vụ kinh tế ban đêm chủ yếu để có cơ sở triển khai trong tương lai.

- Quy hoạch các khu vực phát triển kinh tế ban đêm cần gắn với phát triển cơ sở hạ tầng (điện, nước, giao thông...), đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường, hạn chế tác động của ô nhiễm tiếng ồn, rác thải sinh hoạt,... Nội dung phát triển kinh tế ban đêm cần gắn chặt với kế hoạch phát triển du lịch của tỉnh và các hoạt động dịch vụ, ăn uống, mua sắm; phát triển mạng lưới các cơ sở dịch vụ gắn với các khu, điểm du lịch.

- Quy hoạch khu vực nông thôn xác định các loại đất nông nghiệp và khu vực đất được quy hoạch cho mục đích nông nghiệp kết hợp với hoạt động du lịch.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

3.2. Công tác đầu tư phát triển hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật ngành du lịch:

3.2.1. Về phát triển kết cấu hạ tầng:

3.2.1.1. Nhiệm vụ:

Dành nguồn lực thích hợp từ ngân sách Nhà nước gắn với nguồn lực từ khu vực tư nhân theo hình thức đối tác công - tư để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, chất lượng tại các điểm, Khu du lịch Quốc gia Ninh Chữ và các khu vực tiềm năng phát triển để hình thành các điểm đến đẳng cấp quốc tế.

3.2.1.2. Giải pháp thực hiện:

- Tập trung dành nguồn lực đầu tư hạ tầng đô thị thành phố Phan Rang-Tháp Chàm hướng đến trở thành đô thị du lịch, đầu tư hạ tầng Khu du lịch Quốc gia Ninh Chữ và các khu vực du lịch thuộc dải ven biển từ Bình Tiên - Vĩnh Hy đến Cà Ná - Mũi Dinh, đầu tư bến cảng thủy nội địa chuyên dùng tại khu vực Bình Tiên - Vĩnh Hy, Ninh Chữ, Cà Ná, đầu tư các hạng mục du lịch của dự án cảng tổng hợp Cà Ná. Nâng cấp, cải thiện hạ tầng và chất lượng dịch vụ tại ga Tháp Chàm và Bến xe tỉnh. Tiếp tục đầu tư hạ tầng du lịch sinh thái tại Vườn Quốc gia Núi Chúa và Phước Bình để phát huy các tiềm năng du lịch.

- Tăng cường nâng cấp, liên kết, mở rộng kết nối giao thông với các đầu mối giao thông du lịch quan trọng: Sân bay Cam Ranh; cảng Cam Ranh; dự án sân bay Phan Thiết (sau khi hoàn thành), kết nối giao thông tới các khu, điểm du lịch; phát triển hệ thống giao thông công cộng (tuyến xe buýt đặc trưng gắn với hình ảnh du lịch Ninh Thuận, tuyến xe buýt du lịch ven biển, nội tỉnh,..); triển khai hiệu quả các dự án đầu tư công về hạ tầng; nâng cấp hạ tầng giao thông đảm bảo các phương tiện tiếp cận các khu, vùng du lịch trọng điểm của địa phương; đầu tư các công trình cấp thoát nước, bãi đỗ xe, nhà vệ sinh công cộng tại các địa bàn trọng điểm du lịch, kêu gọi đầu tư dự án khôi phục tuyến đường sắt răng cưa Phan Rang - Đà Lạt, dự án sân bay Thành Sơn kết hợp phát triển du lịch.

- Dành nguồn lực thích hợp từ ngân sách Nhà nước gắn cơ chế thu hút nguồn lực đầu tư từ khu vực tư nhân theo hình thức đối tác công tư (PPP) trong đầu tư hạ tầng giao thông kết nối tới các khu, điểm du lịch tiềm năng của tỉnh với các tuyến quốc lộ và tỉnh lộ.

- Huy động nguồn lực, thu hút đầu tư phát triển cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng du lịch, đặc biệt là đầu tư vào các khu, điểm du lịch theo quy hoạch và hệ thống kết cấu hạ tầng kết nối phù hợp, các sản phẩm du lịch đặc thù; triển khai các biện pháp cải thiện môi trường đầu tư, tập trung thu hút đầu tư vào phát triển hạ tầng logistics.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông vận tải.

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan.

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

3.2.2. Về phát triển cơ sở vật chất, kỹ thuật ngành du lịch:

3.2.2.1. Nhiệm vụ:

- Tập trung kêu gọi, thu hút đầu tư phát triển hệ thống cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ du lịch chất lượng cao, hiện đại, tiện nghi đồng bộ đáp ứng nhu cầu của khách du lịch; trong đó tập trung phát triển các khách sạn, khu resort cao cấp; tổ hợp khách sạn kết hợp trung tâm thương mại, trung tâm hội nghị, hội thảo quốc gia, quốc tế kết hợp nghỉ dưỡng ở các khu vực ven biển. Phát triển các cơ sở lưu trú du lịch gắn gũi với thiên nhiên phục vụ loại hình du lịch sinh thái. Thu hút mạnh mẽ đầu tư nước ngoài và khuyến khích các doanh nghiệp có thương hiệu nổi tiếng về khách sạn đầu tư vào Ninh Thuận.

- Dành nguồn lực thích hợp từ ngân sách Nhà nước đầu tư tôn tạo, bảo tồn và phát huy giá trị các di tích văn hóa - lịch sử; cơ sở vật chất tại các làng nghề truyền thống có giá trị khai thác du lịch; đầu tư nâng cấp các thiết chế văn hóa đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch.

- Đổi mới, hoàn thiện hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, đẩy nhanh thực hiện quá trình chuyển đổi số trong ngành du lịch; số hóa các thông tin về các điểm đến du lịch Ninh Thuận.

3.2.2.2. Giải pháp thực hiện:

- Đầu tư tôn tạo, bảo tồn và phát triển cơ sở vật chất tại các làng nghề điển hình, có giá trị khai thác du lịch cao, nhằm kết hợp quảng bá giá trị văn hóa, lịch sử, gắn với thương hiệu sản phẩm truyền thống để trở thành những điểm nhấn quan trọng về du lịch của tỉnh; cải tạo, nâng cấp và đầu tư, phát triển các thiết chế văn hóa phù hợp với nhu cầu phát triển du lịch (Bảo tàng, nhà hát, rạp chiếu phim, trung tâm văn hóa nghệ thuật, làng văn hóa, làng du lịch cộng đồng,...).

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư, hình thành và kết nối một số cụm, cực, khu vực động lực phát triển du lịch có chất lượng, quy mô lớn, thúc đẩy, lan tỏa các lợi ích và giá trị của du lịch. Ưu tiên nguồn lực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và hệ thống cơ sở vật chất đồng bộ, chất lượng tại các khu du lịch quốc gia và các khu vực tiềm năng phát triển để hình thành các điểm đến đẳng cấp quốc tế.

- Chú trọng đầu tư xây dựng các khu vui chơi, giải trí phục vụ khách du lịch cũng như người dân địa phương, thúc đẩy phát triển kinh tế đêm.

- Thu hút kêu gọi đầu tư hệ thống cơ sở lưu trú hiện đại hóa, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ du lịch đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách.

- Thời gian thực hiện: giai đoạn 2021-2025.

- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan.

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

4. Phát triển sản phẩm và truyền thông, quảng bá, xúc tiến du lịch:

4.1. Phát triển các sản phẩm du lịch:

4.1.1. Nhiệm vụ:

Phát triển, làm mới loại hình, dịch vụ du lịch đa dạng, độc đáo trên cơ sở tiềm năng, lợi thế cạnh tranh, gắn với phát huy giá trị di sản và bản sắc văn hóa dân tộc như du lịch nghỉ dưỡng biển, du lịch văn hóa lịch sử, du lịch sinh thái, du lịch nông nghiệp, nông thôn, du lịch golf, du lịch chữa bệnh, du lịch ẩm thực. Nâng cao khả năng cạnh tranh về giá cả và chất lượng dịch vụ. Tập trung kêu gọi các thành phần kinh tế, khuyến khích các doanh nghiệp phát triển các sản phẩm du lịch đặc thù, sản phẩm du lịch mới lạ, sản phẩm du lịch bổ trợ mang nét đặc trưng riêng của Ninh Thuận và có khả năng cạnh tranh cao.

4.1.2. Giải pháp thực hiện:

- Giai đoạn 2021 - 2025: Gắn với mục tiêu phục hồi doanh thu và lượng khách du lịch; chuẩn bị cơ sở cho sự phát triển ở giai đoạn sau. Do đó, giai đoạn này tập trung vào các sản phẩm phù hợp với thị trường nội địa, thị trường gần - chính là các sản phẩm đang được khai thác của Ninh Thuận; các sản phẩm trụ cột: du lịch nghỉ dưỡng trải nghiệm biển; du lịch nông nghiệp công nghệ cao, du lịch di sản văn hóa Chăm. Ngoài ra chú trọng đa dạng hóa, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh; tăng cường tổ chức các hoạt động thu hút du khách, tạo thương hiệu sản phẩm du lịch Ninh Thuận như: tổ chức Lễ hội Nho - Vang Ninh Thuận, Tuần lễ Lướt ván điều Quốc tế và các sự kiện Văn hóa Du lịch Ninh Hải - Ninh Thuận, Lễ hội trái cây Ninh Sơn, Ngày hội Văn hóa Raglai tại huyện Bác Ái,...; đa dạng hóa các sản phẩm sẵn có: du lịch nông nghiệp, du lịch sinh thái gắn với đặc trưng khu bảo tồn Rùa biển của Vườn quốc gia Núi Chúa,...

- Giai đoạn 2025 - 2030: Tập trung phát triển bút phá, tạo thương hiệu du lịch, phát huy những đặc trưng khác biệt của Ninh Thuận; phát triển các sản phẩm du lịch đặc thù, độc đáo, mới lạ; tập trung vào các sản phẩm trụ cột: du lịch nghỉ dưỡng trải nghiệm biển, du lịch khám phá chủ đề cát - muối - khí hậu bán hoang mạc đặc trưng, du lịch nông nghiệp.

- Thời gian thực hiện: giai đoạn 2021-2025.

- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Hiệp hội Du lịch, các doanh nghiệp dịch vụ du lịch và các đơn vị liên quan.

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

4.2. Phát triển các sản phẩm du lịch nông thôn:

4.2.1. Nhiệm vụ:

Xây dựng và phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới, tăng loại hình, dịch vụ du lịch đa dạng, độc đáo trên cơ sở tiềm năng, lợi thế cạnh tranh, gắn với phát triển nông nghiệp nông thôn. Nâng cao khả năng cạnh tranh về giá cả và chất lượng dịch vụ.

4.2.2. Giải pháp thực hiện:

- Triển khai hiệu quả Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 02/8/2022.

- Thúc đẩy phát triển các sản phẩm du lịch liên quan đến nông nghiệp, dịch vụ du lịch gắn với cảnh quan nông thôn, văn hóa cộng đồng, tăng trải nghiệm, phát huy tối đa du lịch tại các vùng nông nghiệp, gắn với nông thôn và nông dân, phát huy các ngành nghề, làng nghề, dịch vụ nông thôn.

- Đẩy mạnh kết nối, hỗ trợ cộng đồng nông thôn làm du lịch nông nghiệp, nông thôn thông qua các doanh nghiệp lữ hành; hình thành các “điểm đến vệ tinh” với các trung tâm du lịch lớn nhằm lan tỏa những điểm đến ở nông thôn, đặc biệt là đối với khách du lịch quốc tế.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

4.3. Phát triển thị trường khách du lịch:

4.3.1. Nhiệm vụ:

Tiếp tục mở rộng, đa dạng hóa thị trường có khả năng tăng trưởng nhanh, có nguồn khách lớn, có mức chi tiêu cao và lưu trú dài ngày; trong đó tập trung khai thác, mở rộng thị trường nội địa và quốc tế, cụ thể:

- Giai đoạn 2021 - 2023: Tập trung vào thị trường nội địa, khôi phục lượng khách và doanh thu. Trong đó thị trường mục tiêu là: Thành phố Hồ Chí Minh và Đông Nam Bộ, Hà Nội và Tây Nguyên.

- Giai đoạn 2023 - 2025: Tiếp tục phát triển thị trường nội địa, khôi phục thị trường quốc tế truyền thống - thị trường Nga và Đông Âu.

- Giai đoạn 2025 - 2030: Hướng tới những đối tượng khách cao cấp của các thị trường sẵn có, phát triển các thị trường mới theo các sản phẩm du lịch mới lạ, sản phẩm được nâng cao chất lượng của Ninh Thuận.

4.3.2. Giải pháp thực hiện:

Tiếp tục mở rộng, đa dạng hóa thị trường có khả năng tăng trưởng nhanh, có nguồn khách lớn, có mức chi tiêu cao và lưu trú dài ngày; nghiên cứu, xác định phân khúc thị trường khách du lịch nội địa và thị trường quốc tế của Ninh Thuận theo từng giai đoạn cụ thể, phù hợp với các sản phẩm du lịch biển và thể thao biển, du lịch sinh thái gắn với những giá trị độc đáo của Vườn Quốc gia Núi Chúa, du lịch khám phá gắn với văn hóa Chăm và những hoạt động vui chơi giải trí mới lạ, du lịch nghỉ dưỡng - điều dưỡng trải nghiệm chủ đề biển và những giá trị đặc trưng của Ninh Thuận (cát, muối, nông nghiệp, văn hóa Chăm).

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Hiệp hội Du lịch, các doanh nghiệp dịch vụ du lịch.
- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

4.4. Phát triển thương hiệu du lịch:

4.4.1. Nhiệm vụ:

Phát triển thương hiệu du lịch Ninh Thuận gắn với lịch sử, truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc, tài nguyên biển; xây dựng Ninh Thuận thật sự là điểm đến an toàn, hấp dẫn, nhân văn, hiếu khách, thuận lợi, “làm hài lòng du khách, ấm lòng chủ nhà”; xây dựng, hình thành và phát triển thương hiệu du lịch Ninh Thuận ngang tầm với tiềm năng, lợi thế của tỉnh trên cơ sở xây dựng và phát triển thương hiệu của các khu du lịch, điểm du lịch tại các địa phương và thương hiệu sản phẩm du lịch.

4.4.2. Giải pháp thực hiện:

Xây dựng và duy trì thương hiệu, hình ảnh du lịch mới cấp tỉnh và chủ đề du lịch cho các huyện, mang tới màu sắc mới toàn diện và độc đáo hơn cho du lịch Ninh Thuận, cụ thể:

a) Thương hiệu du lịch tỉnh: Ninh Thuận - Miền đất hội tụ những giá trị khác biệt; Ninh Thuận huyền bí và hoàn hảo; Ninh Thuận đa dạng những sắc màu; Ninh Thuận - Bí ẩn thời gian.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Hiệp hội Du lịch, các doanh nghiệp dịch vụ du lịch.
- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

b) Thương hiệu du lịch các huyện, thành phố:

- Huyện Ninh Hải: Vịnh thiên đường, Ninh hải - 360° say mê.
- Huyện Bác Ái: Giấc mơ Chapi.
- Huyện Ninh Sơn: Suối nguồn nắng gió.
- Huyện Ninh Phước: Huyền thoại văn hóa Chăm.
- Huyện Thuận Nam: Vương quốc Muối và Cát (Kingdom of Salt and Sand).
- Huyện Thuận Bắc: Vùng gió hát.
- Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm: Trái tim biển khơi.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Hiệp hội Du lịch, các doanh nghiệp dịch vụ du lịch.

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

4.5. *Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch:*

4.5.1. *Nhiệm vụ:*

Đổi mới, đa dạng hóa và nâng cao chất lượng hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch; trong đó chú trọng đổi mới về hình thức, nội dung, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch đảm bảo tính chuyên nghiệp và hiệu quả; sử dụng hợp lý để phát huy hiệu quả tuyên truyền của hệ thống truyền thông đại chúng và trang mạng xã hội.

4.5.2. *Giải pháp thực hiện:*

- Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan tổ chức các sự kiện quốc tế về văn hóa, thể thao, hội nghị, hội thảo, tăng cường quảng bá văn hóa, hình ảnh con người, vùng đất Ninh Thuận gắn với các hoạt động về ngoại giao, sự kiện quốc tế trong nước và khu vực.

- Triển khai hiệu quả công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch đồng thời nâng cao chất lượng các sản phẩm thông tin đối ngoại; đa dạng hóa hình thức truyền tải để thông tin đến gần hơn với công chúng nước ngoài.

- Xây dựng kế hoạch xúc tiến, quảng bá ngắn hạn và dài hạn; thường xuyên cập nhật, bổ sung kế hoạch phù hợp với nhu cầu thị trường và thực tế phát triển sản phẩm du lịch của địa phương.

- Điều tra đánh giá (thường xuyên và định kỳ) thị trường và các thông tin phản hồi từ khách du lịch và các đối tác cũng như đánh giá hiệu quả của các hoạt động, chương trình quảng bá, xúc tiến để có các điều chỉnh, bổ sung phù hợp.

- Kết hợp hiệu quả công - tư trong hoạt động xúc tiến, quảng bá với xu hướng sự tham gia và đóng góp ngày càng tích cực của Hiệp hội Du lịch, các doanh nghiệp dịch vụ du lịch trong tỉnh.

- Tập trung xây dựng các chương trình quảng bá trên các phương tiện: Facebook, Zalo, Twitter, Instagram, truyền hình.... Xây dựng hình ảnh đại sứ du lịch Ninh Thuận; tổ chức các cuộc thi tìm kiếm - Người đẹp Ninh Thuận để quảng bá du lịch Ninh Thuận.

- Phối hợp tổ chức các sự kiện văn hóa du lịch liên vùng, liên tỉnh: Hành trình du lịch biển Nam Trung Bộ, tứ giác phát triển du lịch Phan Rang - Đà Lạt - Nha Trang - Phan Thiết;...

- Lồng ghép quảng bá thương hiệu, hình ảnh du lịch Ninh Thuận trong các chương trình xúc tiến thương mại trong và ngoài nước, gắn xúc tiến thương mại với xúc tiến du lịch; lồng ghép quảng bá thương hiệu, hình ảnh du lịch Ninh Thuận trong phát triển các loại hình hạ tầng thương mại phục vụ du lịch.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Hiệp hội Du lịch và các doanh nghiệp dịch vụ du lịch.

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

4.6. *Đẩy mạnh hoạt động liên kết, hợp tác phát triển du lịch:*

4.6.1. *Nhiệm vụ:*

Tăng cường hoạt động liên kết, hợp tác song phương và đa phương về du lịch; trong đó ưu tiên về liên kết, hợp tác với các tỉnh lân cận hình thành trọng điểm du lịch khu vực để phát triển sản phẩm du lịch đặc thù, xúc tiến quảng bá du lịch, trao đổi kinh nghiệm, thu hút đầu tư, khai thác thị trường du lịch và đào tạo nguồn nhân lực du lịch.

4.6.2. *Giải pháp thực hiện:*

- Chủ động, tích cực tham gia có hiệu quả các hợp tác, liên kết liên địa phương, liên vùng thúc đẩy phát triển du lịch. Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp du lịch xây dựng, phát triển các sản phẩm mới.

- Duy trì hợp tác du lịch 9 tỉnh duyên hải miền Trung; 6 tỉnh Nam Trung Bộ với Tây Nguyên, Đông Nam Bộ, Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh trong xúc tiến, quảng bá sản phẩm: các sự kiện, hội chợ du lịch, lễ hội, ... Tập trung vào các thị trường mục tiêu, thị trường mới (Đông Nam Bộ và Tây Nguyên).

- Liên kết Đông - Tây: Liên kết với trung tâm du lịch của Tây Nguyên - Đà Lạt qua các mối liên hệ về giao thông đường bộ và khôi phục giao thông đường sắt Phan Rang - Trại Mát trong tương lai.

- Tăng cường liên kết, hợp tác với các tỉnh, thành phố đầu mối du lịch, khu vực du lịch nổi tiếng trong các hội nghị xúc tiến du lịch quốc tế như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Bình Thuận,...

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

5. *Hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh du lịch*

5.1. *Nhiệm vụ:*

Tiếp tục nghiên cứu, triển khai các chính sách kích cầu, gói hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh du lịch tiếp cận các nguồn vốn, gói kích cầu, trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành phù hợp với tình hình mới. Đơn giản hóa quy trình, thủ tục hành chính tạo thuận lợi thúc đẩy du lịch.

5.2. Giải pháp thực hiện:

- Nghiên cứu, bổ sung nhóm khách hàng “cơ sở lưu trú du lịch” để áp dụng giá bán lẻ điện ngang bằng giá bán lẻ điện cho khách hàng sản xuất.

- Triển khai phát triển hệ thống doanh nghiệp có năng lực cạnh tranh, tham gia sâu vào chuỗi cung ứng du lịch toàn cầu; đa dạng hóa các mô hình doanh nghiệp du lịch phù hợp với xu hướng và yêu cầu phát triển.

- Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương nghiên cứu các chính sách kích cầu, gói hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh du lịch tiếp cận các nguồn vốn, gói kích cầu, trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành phù hợp với tình hình mới.

- Nghiên cứu, đề xuất gói hỗ trợ ưu đãi tín dụng, tạo điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp du lịch tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các hãng hàng không mở rộng khai thác, phục vụ tốt nhất nhu cầu phát triển du lịch, nâng cao khả năng cạnh tranh với các hãng quốc tế.

- Hiệp hội Du lịch phát huy vai trò nòng cốt, hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển và cạnh tranh lành mạnh, làm giàu chính đáng, tuân thủ đúng pháp luật và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Phát hiện, tổng hợp ý kiến và đề xuất, kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, địa phương giải quyết khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp du lịch.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Công Thương, Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Hiệp hội Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các doanh nghiệp dịch vụ du lịch.

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

6. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực:

6.1. Nhiệm vụ:

Phát triển nguồn nhân lực du lịch theo cơ cấu hợp lý, bảo đảm số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh, hội nhập; có chính sách khuyến khích thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực và thị trường lao động toàn diện, nâng cao chất lượng nhân lực du lịch cả về quản lý nhà nước, quản trị doanh nghiệp và kỹ năng nghề du lịch; chú trọng đào tạo nhân lực quản lý cấp cao và lao động có tay nghề; khuyến khích hình thành đội ngũ tình nguyện viên hướng dẫn, hỗ trợ khách du lịch.

6.2. Giải pháp thực hiện:

- Phát triển nguồn nhân lực du lịch hướng tới mục tiêu đủ số lượng, cân đối cơ cấu ngành nghề, bảo đảm chất lượng, đáp ứng nhu cầu thị trường và phù hợp với các định hướng phát triển sản phẩm, tổ chức không gian.

- Thực hiện chuẩn hóa nhân lực du lịch, đa dạng các hình thức đào tạo. Chú trọng đào tạo và nâng cao kỹ năng nghề du lịch và năng lực quản lý du lịch, đủ

điều kiện tham gia vào chuỗi cung ứng du lịch toàn cầu. Tăng cường liên kết hợp tác giữa doanh nghiệp và các trường đào tạo trong đào tạo nhân lực du lịch.

- Tiếp tục nghiên cứu, triển khai lồng ghép các chính sách: an sinh xã hội, đào tạo nghề nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch, thu hút nguồn nhân lực cho địa phương trong chương trình, đề án mà ngành đang triển khai; hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân, cộng đồng dân cư tại các khu du lịch nâng cao ý thức trách nhiệm, thái độ ứng xử văn minh. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cho cộng đồng tham gia phục vụ du lịch.

- Tăng cường nâng cao kỹ năng nghề và bổ sung hình thành các kỹ năng chuyển đổi, các kỹ năng mới, linh hoạt thích ứng với sự thay đổi của thế giới việc làm đối với nguồn nhân lực du lịch.

- Tiếp tục hỗ trợ năng lực các cơ sở đào tạo nghề du lịch; triển khai chương trình, đề án hỗ trợ nâng cao kỹ năng nghiệp vụ lao động nghề du lịch. Phát triển đội ngũ giáo viên và đào tạo viên du lịch; tạo điều kiện để các thành phần trong xã hội có thể tham gia phát triển nhân lực ngành du lịch, đặc biệt là thu hút các doanh nhân, nghệ nhân, lao động nghề bậc cao tham gia đào tạo. Khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đào tạo nguồn nhân lực, đào tạo tại doanh nghiệp du lịch. Thúc đẩy hợp tác quốc tế về đào tạo nhân lực du lịch.

- Ưu tiên nguồn lực cập nhật chuẩn đầu ra các ngành, nghề đào tạo ngành du lịch theo chuẩn quốc tế; đẩy mạnh hỗ trợ các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phát triển đa dạng chương trình đào tạo, giải quyết nhu cầu nhân lực du lịch trong ngắn hạn và dài hạn.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình quan hệ lao động, tình hình biến động lao động tại các doanh nghiệp, khảo sát nhu cầu tuyển dụng lao động tại các doanh nghiệp để kịp thời kết nối nguồn cung lao động tại các doanh nghiệp. Phối hợp với các cơ quan có liên quan tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật lao động cho người lao động và người sử dụng người lao động nước ngoài trong các loại hình doanh nghiệp. Hỗ trợ việc thực hiện cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài nhằm vừa bảo đảm lợi ích, môi trường lao động trong nước, thu hút người nước ngoài vào Việt Nam lao động.

- Lồng ghép các đề án, dự án phát triển du lịch trong Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững.

- Triển khai xây dựng và ban hành chuẩn chương trình đào tạo lĩnh vực du lịch, khách sạn các trình độ của giáo dục đại học bảo đảm chuẩn đầu ra đáp ứng yêu cầu hội nhập trong khu vực và thế giới; phát triển đội ngũ giảng viên du lịch; đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch đáp ứng yêu cầu quy chuẩn, tiêu chuẩn quốc tế.

- Nâng cao năng lực quản trị, thực hiện tốt văn hóa doanh nhân. Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người lao động, quan tâm xây dựng môi trường lao động an toàn, thân thiện, hài hòa và bền vững; nhân viên cởi mở, vui vẻ, lịch sự, mến khách.

- Tiếp tục đầu tư, phát triển nguồn nhân lực du lịch đáp ứng yêu cầu; đa

dạng hóa hình thức đào tạo; giáo dục nghề nghiệp trong ngành du lịch thông qua phương thức đối tác công - tư (PPP), nhằm khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đào tạo nhân lực ngành du lịch.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Hiệp hội Du lịch và các doanh nghiệp dịch vụ du lịch.
- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

7. Đẩy nhanh thực hiện chuyển đổi số, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực du lịch:

7.1. Nhiệm vụ:

Đẩy nhanh việc chuyển đổi số đối với hoạt động ngành du lịch; trong đó tập trung ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động du lịch thông minh, công tác xúc tiến, quảng bá du lịch, quản lý khách du lịch; thống kê, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu ngành du lịch, kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia. Ứng dụng công nghệ số để kết nối nhằm hỗ trợ và tăng tính trải nghiệm cho khách du lịch; sử dụng tối đa các giao dịch điện tử trong hoạt động du lịch.

7.2. Giải pháp thực hiện:

- Phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh; ứng dụng công nghệ số để kết nối nhằm hỗ trợ và tăng trải nghiệm cho khách du lịch; mở rộng năng lực cung cấp dịch vụ kết hợp giữa kênh thực và kênh số; sử dụng tối đa các giao dịch điện tử trong hoạt động du lịch.

- Ứng dụng công nghệ số, công nghệ xanh, sạch trong kinh doanh du lịch.

- Ứng dụng rộng rãi công nghệ trong thanh toán dịch vụ du lịch hướng tới giảm thiểu thanh toán bằng tiền mặt, hướng dẫn và khuyến khích khách du lịch sử dụng các hình thức thanh toán điện tử trên các thiết bị thông minh.

- Ứng dụng công nghệ thông tin để hoàn thiện hệ thống thống kê du lịch; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu ngành du lịch, kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Phối hợp với Công an tỉnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022) để xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về du lịch, trong đó ưu tiên tích hợp cơ sở dữ liệu căn cước công dân với cơ sở dữ liệu du lịch, tạo điều kiện thuận lợi cho thống kê, quản lý khách du lịch.

- Xây dựng hệ sinh thái du lịch thông minh; phối hợp hỗ trợ công tác kinh doanh dịch vụ du lịch, nâng cao trải nghiệm du khách, liên thông hệ thống cơ sở dữ liệu du lịch quốc gia trên các trang mạng du lịch quốc gia, ứng dụng du lịch quốc gia “Du lịch Việt Nam - Vietnam Travel”, thẻ Việt - thẻ du lịch thông minh phục vụ khách du lịch và nền tảng số “Quản trị và kinh doanh du lịch”.

- Triển khai hiệu quả Chương trình Chuyển đổi số quốc gia theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ; phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu du lịch quốc gia, các nền tảng số kết nối liên thông hệ thống thông tin du lịch với các ngành liên quan phục vụ công tác hoạch định chính sách và điều hành, quản lý nhà nước và phục vụ doanh nghiệp, khách du lịch trong nước, quốc tế.

- Hiệp hội Du lịch, doanh nghiệp đẩy mạnh hợp tác chặt chẽ, có hiệu quả giữa các doanh nghiệp du lịch và các tập đoàn lớn về viễn thông, công nghệ thông tin theo cơ chế thị trường trên tinh thần lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Hiệp hội Du lịch, các doanh nghiệp dịch vụ du lịch.

- Đơn vị thực hiện: Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan.

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách Nhà nước và xã hội hóa.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Chủ trì, tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này; đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; tổng hợp, báo cáo.

- Phối hợp với Hiệp hội Du lịch triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ thu hút khách du lịch trên địa bàn tỉnh. Tạo điều kiện để phát huy vai trò và trách nhiệm của Hiệp hội Du lịch trong việc bảo vệ quyền lợi của doanh nghiệp, đảm bảo cạnh tranh lành mạnh, hỗ trợ doanh nghiệp liên kết, cùng phát triển, phối hợp tổ chức các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch.

- Tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp quản lý di tích gắn với bảo tồn, phát huy giá trị di sản với phát triển du lịch; phát huy giá trị nghệ thuật truyền thống dân gian, dân ca Ninh Thuận phục vụ phát triển du lịch.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các địa phương liên quan triển khai hiệu quả Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan tập trung giải quyết, xử lý dứt điểm những vướng mắc các dự án đầu tư vào du lịch; rà soát tình hình đầu tư, chấm dứt hoạt động đối với những nhà đầu tư hoạt động không đúng với mục tiêu ban đầu dự án, hoạt động không hiệu quả, làm thất thoát, lãng phí tiềm năng du lịch hoặc gây ảnh hưởng xấu đến hình ảnh du lịch của tỉnh. Có kế hoạch xúc tiến đầu tư kêu gọi thu hút các tập đoàn, các nhà đầu tư chiến lược trong và ngoài nước đầu tư phát triển du lịch.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cơ cấu lại các hoạt động du lịch phù hợp với tiềm năng, lợi thế của Ninh Thuận, đáp ứng với xu thế toàn cầu và thích ứng với những biến động của kinh tế thế giới.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất giải pháp đẩy mạnh hợp tác công - tư, huy động các nguồn lực xã hội trong nước và quốc tế để đầu tư phát triển cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng du lịch, cải thiện khả năng cạnh tranh về chi phí logistics, nhân lực.

- Chủ trì theo dõi việc lồng ghép các nội dung về phát triển kinh tế ban đêm vào Quy hoạch tỉnh; Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm và hàng năm của tỉnh; xây dựng Đề án Phát triển kinh tế ban đêm tỉnh giai đoạn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, đảm bảo phù hợp với lợi thế, điều kiện thực tiễn của tỉnh.

3. Công an tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự trong lĩnh vực du lịch; tăng cường công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài tại địa phương và người địa phương ra nước ngoài du lịch; quản lý các ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự hoạt động trong lĩnh vực du lịch; phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đảm bảo an ninh, an toàn cho khách du lịch đến tham quan, nghiên cứu, nghỉ dưỡng trên địa bàn tỉnh; xây dựng, triển khai các phương án, kế hoạch đảm bảo an ninh, trật tự các hội nghị, sự kiện du lịch quốc tế lớn, cấp quốc gia tại địa phương; có biện pháp quản lý, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương triển khai hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 31/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong lĩnh vực du lịch trong tình hình mới, bảo đảm môi trường an ninh, an toàn, thuận lợi thu hút khách du lịch quốc tế đến Việt Nam.

- Chủ động tham mưu, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật liên quan trong lĩnh vực du lịch; tạo thuận lợi về nhập cảnh, xuất cảnh, đi lại cho khách du lịch quốc tế theo hướng vừa tạo điều kiện thông thoáng, thuận lợi thu hút đầu tư và khách nước ngoài đến Ninh Thuận, vừa gắn với bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

Phối hợp với các ngành liên quan bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới biển, các địa bàn trọng điểm về quốc phòng, an ninh liên quan đến hoạt động du lịch; phối hợp quản lý, nắm chắc hoạt động của tổ chức, cá nhân người nước ngoài liên quan đến yếu tố quốc phòng, an ninh tham gia các hoạt động du lịch trên địa bàn; tham gia thẩm định góp ý các dự án, đề án, quy hoạch phát triển du lịch liên quan đến yếu tố quốc phòng, an ninh.

5. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh:

Có trách nhiệm xác định các khu vực, hành lang, địa điểm cho nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng cần chú ý trong quy hoạch và phát triển du lịch; bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội ở khu vực biên giới biển tại các địa bàn trong phạm vi quản lý và các địa bàn trọng điểm, xung yếu về quốc phòng liên quan đến hoạt động du lịch; phối hợp với Công an tỉnh thực hiện hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm; phối hợp xây dựng

các phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh, xử lý các vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự tại các khu vực, địa điểm du lịch, các sự kiện lớn của ngành du lịch theo quy định; phối hợp công tác phòng, chống dịch bệnh và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn theo quy định.

6. Sở Giao thông vận tải:

- Chủ trì, tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này; triển khai hiệu quả các dự án đầu tư công về hạ tầng; nâng cấp hạ tầng giao thông đảm bảo các phương tiện tiếp cận các khu du lịch, vùng du lịch trọng điểm của địa phương; hướng dẫn, khuyến khích các doanh nghiệp vận tải tăng cường đầu tư phương tiện đạt chuẩn, xe buýt chất lượng cao để phục vụ khách du lịch trên địa bàn tỉnh, khuyến khích đầu tư khôi phục tuyến đường sắt răng cưa Phan Rang - Đà Lạt, dự án sân bay Thành Sơn.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan đề xuất và triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải, nâng cấp hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa nhằm hỗ trợ và tạo động lực phát triển du lịch, đảm bảo quốc phòng, an ninh trong tình hình mới, tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch tiếp cận các điểm, khu du lịch.

7. Sở Xây dựng:

Chủ trì, tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và địa phương liên quan tiếp tục rà soát, hoàn chỉnh các quy hoạch du lịch, khu đô thị du lịch, điều chỉnh hợp lý các điểm dừng, bãi đỗ xe; xây dựng, thẩm định, phê duyệt, quản lý quy hoạch, hoạt động xây dựng, kinh doanh, quản lý các dự án, công trình du lịch.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu, triển khai các chính sách, pháp luật về đất đai, nhất là việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nhà ở liên quan lĩnh vực du lịch; tăng cường quản lý việc cấp, chuyển đổi mục đích sử dụng đất đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực du lịch; ưu tiên nguồn lực cho công tác bảo vệ tài nguyên và môi trường; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý những hành vi gây ô nhiễm môi trường trong hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xác định các loại đất nông nghiệp và khu vực đất được quy hoạch cho mục đích nông nghiệp kết hợp với hoạt động du lịch.

9. Sở Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, xây dựng kế hoạch thực hiện theo lĩnh vực được giao quản lý để triển khai, giám sát việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này nhằm đẩy nhanh phục hồi, phát triển du lịch hiệu quả, bền vững; hướng dẫn, khuyến khích người dân tham gia phát triển du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp, nông thôn, nông nghiệp công nghệ cao gắn với phát triển du lịch, phát triển các sản phẩm đặc thù OCOP quảng bá, xúc tiến du lịch.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương triển khai hiệu quả

Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; thúc đẩy phát triển các sản phẩm du lịch liên quan đến nông nghiệp, dịch vụ du lịch gắn với cảnh quan nông thôn, văn hóa cộng đồng, tăng trải nghiệm, phát huy tối đa du lịch tại các vùng nông nghiệp, gắn với nông thôn và nông dân, phát huy các ngành nghề, làng nghề, dịch vụ nông thôn.

- Đẩy mạnh kết nối, hỗ trợ cộng đồng nông thôn làm du lịch nông nghiệp, nông thôn thông qua các doanh nghiệp lữ hành; hình thành các “điểm đến vệ tinh” với các trung tâm du lịch lớn nhằm lan tỏa những điểm đến ở nông thôn, đặc biệt là đối với khách du lịch quốc tế.

10. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này; chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan báo chí ở địa phương đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực du lịch với nhiều hình thức nhằm tạo khí thế phấn khởi, đồng thuận xã hội.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng và triển khai hiệu quả chương trình chuyển đổi số, phần mềm du lịch thông minh (App Du lịch Ninh Thuận); phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu du lịch quốc gia, các nền tảng số kết nối liên thông hệ thống thông tin du lịch với các ngành liên quan phục vụ công tác hoạch định chính sách và điều hành, quản lý nhà nước và phục vụ doanh nghiệp, khách du lịch trong nước, quốc tế; đẩy mạnh truyền thông quảng bá về du lịch, xây dựng chương trình truyền thông quảng bá, chiến dịch truyền thông theo cách làm mới.

11. Sở Công Thương:

- Chủ trì, tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này; lồng ghép các hoạt động xúc tiến thương mại với xúc tiến du lịch để quảng bá du lịch tỉnh Ninh Thuận; phối hợp triển khai các hoạt động hỗ trợ phát triển thương mại điện tử cho các doanh nghiệp du lịch.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu triển khai các chính sách thương mại và dịch vụ do Bộ Công Thương ban hành trên địa bàn tỉnh đảm bảo phù hợp để thúc đẩy phát triển kinh tế ban đêm theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp thanh tra, kiểm tra hoạt động thương mại điện tử của các thương nhân, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực du lịch; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về thương mại điện tử; phương thức thủ đoạn và các hành vi gian lận trong thương mại điện tử; tiếp nhận và giải quyết kịp thời những kiến nghị, khiếu nại, tố cáo các hành vi lợi dụng hoạt động thương mại điện tử để vi phạm pháp luật.

12. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này; triển khai thực hiện chuẩn hóa nhân lực du lịch, đa dạng các hình thức đào tạo; triển khai hiệu quả các chính sách về lao động, việc làm, thanh tra,

kiểm tra lao động nhằm đảm bảo môi trường và điều kiện làm việc cho người lao động làm việc trong ngành du lịch.

- Tiếp tục nghiên cứu, tham mưu chính sách về an sinh xã hội; chính sách về đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch; triển khai chương trình, đề án hỗ trợ nâng cao kỹ năng nghiệp vụ lao động nghề du lịch; thúc đẩy hợp tác quốc tế về đào tạo nhân lực du lịch.

- Đẩy mạnh hỗ trợ các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phát triển đa dạng chương trình đào tạo, giải quyết nhu cầu nhân lực du lịch trong ngắn hạn và dài hạn; lồng ghép các đề án, dự án phát triển du lịch trong Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững.

13. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan rà soát, điều chỉnh và bổ sung các mã ngành đào tạo theo quy định đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực du lịch; triển khai chương trình đào tạo lĩnh vực du lịch, khách sạn các trình độ của giáo dục bảo đảm chuẩn đầu ra đáp ứng yêu cầu hội nhập trong khu vực và thế giới; phát triển đội ngũ giảng viên du lịch; phối hợp đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch đáp ứng yêu cầu quy chuẩn, tiêu chuẩn quốc tế.

14. Sở Tài chính:

- Căn cứ dự toán chi Ngân sách Nhà nước được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định, Ủy ban nhân dân tỉnh giao; tham mưu hỗ trợ kinh phí đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi từ nguồn ngân sách nhà nước gồm: Vốn sự nghiệp: Trung ương bổ sung, vốn chương trình mục tiêu và nguồn vốn ngân sách tỉnh; kinh phí tài trợ, vận động xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật cho các đơn vị, địa phương để thực hiện các chính sách khuyến khích phát triển du lịch đã được cấp có thẩm quyền quyết định phù hợp với tình hình thực tế tại tỉnh và trong khả năng cân đối Ngân sách địa phương.

- Nghiên cứu các chính sách, biện pháp đãi thuế đối với hoạt động kinh tế ban đêm và các chính sách, biện pháp nhằm tạo nguồn cho các chi phí liên quan tới quản lý kinh tế ban đêm sau khi Bộ Tài chính đề xuất các chính sách và hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách.

15. Cục Thuế tỉnh:

Chủ trì, triển khai các chính sách, biện pháp của Trung ương ban hành về ưu đãi thuế đối với hoạt động kinh tế ban đêm.

16. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh:

Hướng dẫn, triển khai các gói hỗ trợ ưu đãi tín dụng, tạo điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp du lịch tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi.

17. Sở Y tế:

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thực hiện đúng quy định về vệ sinh, an toàn thực phẩm, kiên quyết xử lý các cơ sở kinh doanh vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm; triển khai, hướng dẫn thực hiện các quy trình về kiểm soát,

phòng chống dịch bệnh theo quy định, đặc biệt là các dịch bệnh mới, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh.

18. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Chủ trì, tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này; chủ động nghiên cứu và xây dựng mô hình phát triển kinh tế ban đêm phù hợp với lợi thế và điều kiện thực tiễn ở địa phương; đồng thời, phát triển đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, sản phẩm du lịch mới, nhất là các sản phẩm mang đậm bản sắc văn hóa, gắn với thế mạnh của địa phương, tạo điểm nhấn thu hút khách du lịch.

- Quy hoạch, sắp xếp phát triển hợp lý tiềm năng du lịch của từng địa phương; phối hợp chặt chẽ với ngành du lịch đảm bảo phát triển du lịch đúng hướng, bền vững; chịu trách nhiệm chính trong việc giữ gìn môi trường du lịch tại các điểm tham quan du lịch; chấn chỉnh, sắp xếp lại các hoạt động kinh doanh dịch vụ theo hướng văn minh, trật tự tại các điểm du lịch, các bãi biển, các điểm vui chơi giải trí, khu vực công cộng, vệ sinh môi trường, tuyên truyền phổ biến nội dung nâng cao nhận thức và ứng xử văn minh du lịch.

- Phân bổ nguồn lực (nhân lực, ngân sách) phù hợp cho quản lý, kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, y tế, môi trường, ... tại khu vực phát triển du lịch.

19. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Thuận:

Xây dựng chuyên đề để tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các thông tin về Kế hoạch đến Nhân dân, tạo đồng thuận cao trong tổ chức triển khai thực hiện; mở các chuyên mục về tuyên truyền quảng bá hình ảnh du lịch Ninh Thuận và đưa tin kịp thời các hoạt động liên quan đến lĩnh vực du lịch của các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

20. Hiệp hội Du lịch, các doanh nghiệp dịch vụ du lịch:

- Chủ trì, tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, đảm bảo thiết thực, hiệu quả; phối hợp các doanh nghiệp phát huy tính năng động, sáng tạo và vai trò động lực của doanh nghiệp trong phục hồi và phát triển du lịch; hỗ trợ các doanh nghiệp là thành viên đẩy mạnh kết nối, giúp các doanh nghiệp cùng nhau vượt qua khó khăn, chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững. Đổi mới mô hình kinh doanh, tái cấu trúc doanh nghiệp gắn với chuyên đổi số, đổi mới và sáng tạo; xây dựng hệ sinh thái du lịch, mô hình du lịch mới; nâng cao năng lực cạnh tranh; mở rộng thị trường.

- Phát huy vai trò nòng cốt, hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển và cạnh tranh lành mạnh, làm giàu chính đáng, tuân thủ đúng pháp luật và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Phát hiện, tổng hợp ý kiến và đề xuất, kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, địa phương giải quyết khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp du lịch.

- Nâng cao năng lực quản trị, thực hiện tốt văn hóa doanh nhân. Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người lao động, quan tâm xây dựng môi trường lao động an toàn, thân thiện, hài hòa và bền vững; nhân viên cởi mở, vui vẻ, lịch sự,

mến khách.

- Tiếp tục đầu tư, phát triển nguồn nhân lực du lịch đáp ứng yêu cầu; đa dạng hóa hình thức đào tạo; giáo dục nghề nghiệp trong ngành du lịch thông qua phương thức đối tác công - tư (PPP), nhằm khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đào tạo nhân lực ngành du lịch. Đẩy mạnh hợp tác chặt chẽ, có hiệu quả giữa các doanh nghiệp du lịch và các tập đoàn lớn về viễn thông, công nghệ thông tin theo cơ chế thị trường trên tinh thần lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ.

- Xây dựng các chương trình du lịch khám phá vùng đất mới với các sản phẩm du lịch đặc thù hấp dẫn, giới thiệu chào bán cho du khách; liên kết, hợp tác các doanh nghiệp du lịch, dịch vụ trong và ngoài tỉnh, phối hợp các công ty lữ hành lớn tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Lâm Đồng, Cần Thơ,... quảng bá sản phẩm mới, thu hút khách đến Ninh Thuận.

Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ vào nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này để triển khai thực hiện đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả; định kỳ 6 tháng/lần, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp). Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề cần phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế, các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kịp thời có văn bản gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Mục III;
- VPUB: LĐ, các phòng, ban, đơn vị;
- Lưu: VT. ĐNĐ

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Long Biên